TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 33/2018/QĐPT-HC	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Thu Thủy

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Ông Đỗ Đình Thanh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Tiểu Hồng – Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 119/2017/QĐST-HC ngày 29 tháng 9 năm 2017, Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã căn cứ vào Điều 143, Điều 144 và Điều 165 Luật tố tụng hành chính quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về việc "Khiếu kiện hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai" giữa:

1. Người khởi kiện**:** Ông Ca Văn H, sinh năm 1968.

Địa chỉ: khóm 1, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Long An;

Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1966.

Địa chỉ: đường P, phường B1, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người bị kiện:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Hoàng Văn L - Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Long An.

- Ủy ban nhân dân huyện Th, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Huỳnh Kim T1 – Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Th, tỉnh Long An.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1953.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1962.

Địa chỉ: khu phố M, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Long An.

- Ông Ca Văn N, sinh năm 1970.

Địa chỉ: ấp M, xã T3, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Ca Văn B, sinh năm 1975.

Địa chỉ: khu phố M, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Long An.

- Bà Ca Thị Hồng Y, sinh năm 1981.

Địa chỉ: khóm M, thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Long An.

Tại đơn kháng cáo ngày 20/10/2017, ông Ca Văn H đã kháng cáo yêu cầu hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 119/2017/QĐST-HC ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

XÉT THẤY:

[1] Về yêu cầu hủy Quyết định số 2595/QĐ-UB ngày 30/8/1999 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An:

Theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ ngày 13/10/1999 ông Ca Văn Th1 nhận được Quyết định số 2595/QĐ-UB ngày 30/8/1999 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An. Từ khi nhận Quyết định đến nay ông Ca Văn Th1 không khiếu nại đến Ủy ban nhân dân tỉnh Long An.

Đến ngày 05/6/2017, ông Ca Văn H là người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Ca Văn Th1 mới nộp đơn khởi kiện Quyết định số 2595/QĐ-UB ngày 30/8/1999 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An là đã hết thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 116 của Luật tố tụng hành chính.

[2] Về yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân huyện Th cấp cho ông Nguyễn Văn T2 đối với các thửa đất số 93, 94 và 50 có tổng diện tích 2.100 m^2 liên quan đến phần đất bị thu hồi tại Quyết định số 2595/QĐ-UB:

Các thửa đất 93, 94 có nguồn gốc của ông Nguyễn Văn Kh, năm 1998 ông Kh được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Năm 2003, bà Hà Thị Ph nhận chuyển nhượng của ông Kh và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đến năm 2013 bà Ph tặng cho ông Nguyễn Văn T2, các thửa đất này không liên quan đến phần đất diện tích 2.100 m^2 mà ông Ca Văn Th1 bị thu hồi theo Quyết định số 2595/QĐ-UB ngày 30/8/1999 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An. Do đó, ông H không có quyền khởi kiện yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa số 93, 94 của ông Nguyễn Văn T2 theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 123 Luật tố tụng hành chính.

Xét thửa đất số 50 tọa lạc tại thị trấn Th, huyện Th được Ủy ban nhân dân tỉnh Long An cấp cho ông Ca Văn Th1 theo Quyết định số 1589/QĐ-UB ngày 08/12/1989, loại đất ở, diện tích 2100 m^2. Năm 1998, giữa ông Th1 và ông Nguyễn Văn T2 xảy ra tranh chấp đất trên nhưng Ủy ban nhân dân huyện Th lại cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn T2 là trái với quy định tại Điều

2 Luật Đất đai năm 1993 và trái với Quyết định 1589/QĐ-UB ngày 08/12/1989 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An mà Ủy ban nhân dân huyện Th đã thừa nhận tại Công văn số 1130/UBND-NC ngày 14/7/2017.

Tuy nhiên, ngày 30/8/1999 Ủy ban nhân dân tỉnh Long An ra Quyết định số 2595/QĐ-UB thu hồi phần đất 2100m^2 của ông Th1 với lý do ông Th1 không trực tiếp sử dụng đất từ khi được cấp cho đến nay và không thuộc đối tượng được cấp đất, ông Th1 nhận được quyết định vào ngày 13/10/1999 và đồng ý giao đất. Hiện Quyết định 2595/QĐ-UB đang có hiệu lực pháp luật nên ông Th1 đã chấm dứt quyền sử dụng đối với 2.100m^2 đất. Do đó, người thừa kế quyền, nghĩa vụ của ông Th1 là ông Ca Văn H không có quyền khởi kiện yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà Ủy ban nhân dân thị trấn Th cấp cho ông T2 đối với thửa số 50 tọa lạc tại thị trấn Th, huyện Th, tỉnh Long An.

Xét cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Ca Văn H.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Ca Văn H phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 243 của Luật tố tụng hành chính;

Bác kháng cáo của ông Ca Văn H.

1. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 119/2017/QĐST-HC ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

2. Án phí: Ông Ca Văn H phải chịu án phí hành chính phúc thẩm 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Do ông Nguyễn Minh T nộp thay) đã nộp theo biên lai thu số 0009868 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Long An. Ông H đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Đỗ Đình Thanh **Huỳnh Thanh Duyên** **Trần Thị Thu Thủy**